

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VŨ THƯ'  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST  
Ngày 05/5/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ' - TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thoan.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phạm Thị Láng;
2. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tho - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân U**, sinh ngày 22/7/1989 tại tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn M, xã T, thành phố B, tỉnh Thái Bình;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Văn H và bà Bùi Thị V; vợ: Trần Thị T, đã ly hôn; Có 02 con, con lớn sinh năm 2013, hiện đang ở cùng ông bà nội; con nhỏ sinh năm 2018, hiện đang ở với mẹ.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Từ tháng 9/2008 đến tháng 01/2010 đi nghĩa vụ quân sự, tại đơn vị: Kho khí tài 63 - Binh chủng Hóa học - Bộ Tư lệnh hóa học - Bộ tham mưu.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/01/2021, đến ngày 29/01/2021 chuyển tạm giam, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Thư. (Có mặt).

**\*/ Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1954;

- Ông Lại Đình Th, sinh năm 1970;

Đều trú tại: Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình.

(Ông H, ông Th vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 26/01/2021, U điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, biển số đăng ký 17B9-402.03 đến đường Đ, phường K, thành phố B, tỉnh Thái Bình để mua Heroine với mục đích về chia nhỏ để bán lại kiếm lời. Tại đây, U gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng, cất giấu vào túi quần dài rồi đi về. Trên đường về, U vào bên trong nghĩa trang thuộc xã Tân Bình, thành phố Thái Bình lấy 01 gói Heroine vừa mua chia nhỏ thành 02 gói cho vào túi nylon rồi giấu vào túi áo khoác; gói Heroine còn lại U giấu vào túi quần. Hồi 13 giờ 45 phút cùng ngày, U đi xe mô tô đến trục đường thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Công an huyện V yêu cầu dừng xe kiểm tra. Tiến hành kiểm tra, Công an huyện V phát hiện và thu giữ: trong túi áo khoác bên trái phía trước U đang mặc 01 túi nylon trong suốt, bên trong có 02 gói Heroine, được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, có khối lượng 0,1186 gam; trong túi quần dài phía trước bên phải 01 gói nylon trong suốt, bên trong có 01 gói Heroine, được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, có khối lượng 0,1078 gam. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Xuân U tại thôn M, xã T, thành phố B, tỉnh Thái Bình, tổ công tác phát hiện, thu giữ trên mặt bàn trong phòng ngủ của U 08 mảnh giấy trắng kim màu trắng, kích thước mỗi mảnh giấy khoảng (1,5 x 1,5)cm, 01 dao lam đã qua sử dụng. U khai các mảnh giấy và dao lam trên U chuẩn bị từ trước để chia nhỏ Heroine để bán lại kiếm lời.

Kết luận giám định số: 32/KLGĐMT-PC09 ngày 27/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “*Mẫu gửi giám định (trong phong bì ký hiệu M1) là ma túy, loại **Heroine**, khối lượng 0,1186 gam (Không thấy một nghìn một trăm tám mươi sáu gam).*”

*Mẫu gửi giám định (trong phong bì ký hiệu M2) là ma túy, loại **Heroine**, khối lượng 0,1078 gam (Không thấy một nghìn không trăm bảy mươi tám gam).*

*Heroine STT:09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.”*

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Bản cáo trạng số: 19/CT - VKSVT ngày 12/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư đã truy tố Nguyễn Xuân U về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân U phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; Xử phạt: Nguyễn Xuân U từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/01/2021. Phạt bổ sung bằng tiền đối với Nguyễn Xuân U từ 05 triệu đến 07 triệu đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu toàn bộ số ma túy, loại Heroine hoàn lại sau giám định còn tổng cộng 0,1587 gam trong 02 phong bì số 32/KLGĐMT của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 08 mảnh giấy tráng kim màu trắng, 01 dao lam để tiêu hủy.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA quản lý của bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng bị cáo từ chối nhận lại và đề nghị sung Ngân sách Nhà nước;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vũ Thư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Các chứng cứ buộc tội bị cáo:**

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã mô tả và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản khám xét của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư; Bản Kết luận giám định; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng là ông Nguyễn Thanh H và ông Lại Đình Th.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 45 phút ngày 26/01/2021, tại đường trục thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Xuân U đã có hành vi cất giấu trái phép 03 gói Heroine, có tổng khối lượng 0,2264 gam trong túi áo và túi quần, mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

**“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:**

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”...*

**[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:**

Hành vi cất giấu trái phép 03 gói Heroine, có tổng khối lượng 0,2264 gam trong túi áo và túi quần, mục đích để bán kiếm lời của bị cáo Nguyễn Xuân U là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Trong những năm gần đây, tình hình tệ nạn ma túy đã và đang trở thành hiểm họa lớn của toàn nhân loại. Ma túy đã gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình. Nghiêm trọng hơn, ma túy còn là tác nhân của đại dịch HIV, AIDS và là căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

**[4] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:**

Bị cáo Nguyễn Xuân U có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo “thành khẩn khai báo”. Do vậy, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo từng tham gia nghĩa vụ quân sự nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng chung trong việc đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự 2015: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm; tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo có mục đích vụ lợi. Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt bằng tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

**[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:**

Đối với số ma túy, loại Heroine hoàn lại sau giám định còn 0,1587 gam trong 02 phong bì số 32/KLGĐMT của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình thuộc loại nhà nước độc quyền quản lý nên cần tịch thu, tiêu hủy;

08 mảnh giấy tráng kim màu trắng, 01 dao là công cụ bị cáo dùng để gói và chia nhỏ ma túy nên cần tịch thu, để tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia quản lý của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội cần tuyên trả cho bị cáo; Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo từ chối nhận lại điện thoại và đề nghị sung Ngân sách Nhà nước nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha, biển số đăng ký 17B9-402.03 là tài sản hợp pháp của bị cáo. Nhận thấy chiếc xe là phương tiện đi lại, không phải là vật chứng của vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại xe cho ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963, địa chỉ: thôn M, xã T, thành phố B, tỉnh Thái Bình, là bố đẻ của bị cáo theo giấy ủy quyền là có căn cứ nên chấp nhận.

**[6] Các vấn đề khác trong vụ án:**

Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi đã bán ma túy cho Nguyễn Xuân U không xác định được tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Số tiền 200.000 đồng bị cáo dùng để mua ma túy, tài liệu điều tra xác định là số tiền do bị cáo lao động mà có.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1, 5 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, các điểm a, c khoản 1 Điều 47, Điều 50 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, các điểm a, b khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân U phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Xuân U 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/01/2021.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với Nguyễn Xuân U 05 (năm) triệu đồng sung Ngân sách Nhà nước.

**3. Về vật chứng, xử lý vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy, loại Heroine hoàn lại sau giám định còn tổng 0,1587 gam trong 02 phong bì số 32/KLGĐMT của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 08 mảnh giấy tráng kim màu trắng và 01 dao lam.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA thu giữ của bị cáo Nguyễn Xuân U.

(Vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên Bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư ngày 13/4/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân U phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*“Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Nguyễn Xuân U có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 05/5/2021.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư;
- UBND xã T, thành phố B, tỉnh Thái Bình;
- Lưu Hồ sơ, HCTP.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thị Thoan**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư;
- UBND Thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Lưu Hồ sơ, HCTP.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Phạm Ngọc Thành**